**Ngày soạn: 15/3/2025**

**BÀI 8: NGHỊ LUẬN XÃ HỘI**

*(Số tiết: 12 tiết)*

**Tiết 103,104:**

**Đọc – hiểu văn bản:**

**ĐỨC TÍNH GIẢN DỊ CỦA BÁC HỒ**

 (Thời gian thực hiện: 02 tiết)

 **– *Phạm Văn Đồng* –**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

***1.1. Năng lực đặc thù:***

- Nhận biết được đặc điểm của văn bản nghị luận xã hội: mục đích và nội dung chính; ý kiến, lí lẽ, bằng chứng và mối quan hệ của chúng.

***1.2. Năng lực chung:***

- Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm và trình bày sản phẩm nhóm

- Phát triển khả năng tự chủ, tự học qua việc đọc và hoàn thiện phiếu học tập ở nhà

- Giải quyết vấn đề và tư duy sáng tạo trong việc chủ động tạo lập văn bản

**2. Phẩm chất:**

- Tự hào về truyền thống yêu nước, có lối sống giản dị, khiêm nhường và biết ơn những thế hệ đã hi sinh vì Tổ quốc.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**- Thiết bị dạy học:** Máy chiếu, máy tính; Phiếu học tập; Giấy A1 hoặc bảng phụ để HS làm việc nhóm.

**- Học liệu:** Tranh ảnh về tác giả Phạm Văn Đồng và VB “Đức tính giản dịc ủa Bác Hồ”, SGK, SGV; KHBD…

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu (5’)**

**a. Mục tiêu**: HS kết nối kiến thức trong cuộc sống vào nội dung của bài học.

**b. Nội dung**: GV sử dụng KT đặt câu hỏi, HS trả lời.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện**:

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

- Quan sát video về cuộc sống hàng ngày của Bác và nhận xét đó là cuộc sống như thế nào?

**B2: Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS xem video, suy nghĩ và trả lời cá nhân.

**B3: Báo cáo, thảo luận:** HS trả lời câu hỏi của GV

**B4: Kết luận, nhận định (GV):**

Nhận xét câu trả lời của HS và kết nối vào hoạt động hình thành kiến thức mới.

**GV**: Bác Hồ vị cha già kính yêu của dân tộc Việt Nam, là danh nhân văn hóa thế giới, cả cuộc đời Người sống vì Tổ quốc vì nhân dân. Một trong những phẩm chất tốt đẹp và sáng ngời của Bác là đức tính giản dị. Vậy để hiểu hơn về sự giản dị của Bác, mời các em đến với bài văn *“Đức tính giản dị của Bác Hồ”* của tác giả Phạm Văn Đồng.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới (60p)**

**a) Mục tiêu:**

- Nhận biết được nét độc đáo về hình (từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ…) và nội dung (đề tài, chủ đề, tình cảm, cảm xúc,…) của bài thơ.

**b) Nội dung:**

- GV hướng dẫn HS đọc văn bản và đặt câu hỏi.

- Hs đọc, quan sát SGK và tìm thông tin để trả lời câu hỏi của GV.

**c) Sản phẩm:**Câu trả lời của HS

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV- HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Hoạt động tìm hiểu chung về văn bản** **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**- Yêu cầu HS dựa vào phần chuẩn bị.? Hãy vẽ sơ đồ tư duy thể hiện những nét chính về cuộc đời, sự nghiệp của tác giả?**B2: Thực hiện nhiệm vụ****GV** hướng dẫn HS đọc và tìm thông tin.**HS** quan sát SGK.**B3: Báo cáo, thảo luận****GV** yêu cầu HS trả lời.**HS** trả lời câu hỏi của GV.**B4: Kết luận, nhận định (GV)**Nhận xét câu trả lời của HS và và chốt kiến thức lên màn hình. | **A. Tìm hiểu chung:****1. Tác giả, tác phẩm****a. Tác giả**- Phạm Văn Đồng (1906-2000), quê Quãng Ngãi.- Nhà cách mạng nổi tiếng, nhà văn hóa lớn. Là cộng sự, là học trò xuất sắc của BH. |
| *? Xác định PTBĐ của VB?*- PTBĐ: Nghị luận*? Với PTBĐ ấy, ta sẽ đọc VB với giọng như thế nào?*- Hướng dẫn: Ở văn bản này các con đọc với giọng mạch lạc, rõ ràng, dứt khoát nhưng vẫn thể hiện được tình cảm.- Cho học sinh thực hành đọc văn bản theo hướng dẫn.- HS đọc đúng, giải thích được một số từ khó.**B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**- HS xem lại ND bài học đã chuẩn bị:*? Nêu xuất xứ của VB.**? Xác định thể loại?* *? Có thể chia văn bản thành mấy phần và nội dung từng phần?***B2: Thực hiện nhiệm vụ**- HS thực hiện nhiệm vụ của mình.**B3: Báo cáo, thảo luận****HS**: Trình bày sản phẩm của nhóm mình. Theo dõi, nhận xét, bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).**B4: Kết luận, nhận định (GV)**- Nhận xét về thái độ học tập & sản phẩm học tập của HS.- Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau . | **b. Tác phẩm:****- Xuất xứ:**  Đoạn trích rút từ bài “*Chủ tịch Hồ Chí Minh tinh hoa và khí phách của dân tộc, lương tâm của thời đại” bài diễn văn tại Lễ kỉ niệm 80 năm ngày sinh CT HCM (19/5/1970)***2. Hướng dẫn đọc****a) Đọc, chú thích**- HS đọc đúng, truyền cảm.**b) Đặc điểm thể loại****- Thể loại:** VB nghị luận**+ Vấn đề nghị luận**: Lối sống giản dịcủa BH.**+ Mục đích của bài văn:** Giáo dục đạo đức cách mạng cho các thế hệ người VN.**- Bố cục:** 2 phần+ P1: Phần 1: Giới thiệu vấn đề. Giới thiệu về cuộc đời hoạt động cách mạng và cuộc sống giản dị thanh bạch của Bác Hồ.+ P2: Phần 2,3,4: Giải quyết vấn đề. Chứng minh sự giản dị của Bác Hồ.  |
| **Hoạt động đọc hiểu văn bản** **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**Nghiên cứu về cách nêu vấn đề của tác giả?* Ở phần nêu vấn đề tác giả đề cập đến vấn đề gì? Vấn đề đó được khái quát ở câu văn nào?

- Nhận xét về cách nêu vấn đề của tác giả? Em học được gì từ cách nêu vấn đề trong bài nghị luận của PVĐ?**B2: Thực hiện nhiệm vụ**- Học sinh thống nhất đáp án, người trình bày.**B3: Báo cáo, thảo luận**- Đại diện nhóm trình bày.- HS khác quan sát, nhận xét, tương tác.**B4: Kết luận, nhận định (GV)**- Nhận xét, chốt ý. | **B. Đọc hiểu văn bản****1. Nêu vấn đề. (Đoạn 1)****\*Đoạn 1 a:** - *Sự nhất quán giữa đời hoạt động chính trị lay trời chuyển đất với đời sống bình thường vô cùng giản dị và khiêm tốn của Hồ Chủ Tịch.*🡪Nghệ thuật lập luận: Nêu vấn đề trực tiếp bằng câu văn gồm 2 vế vừa đối lập vừa bổ sung cho nhau.Khẳng định nét nổi bật trong nhân cách vĩ đại của Bác:+ Là bậc vĩ nhân lỗi lạc, phi thường.+ Là người thật bình dị, gần gũi.**\* Đoạn 1 b:**Giải thích rõ hơn về luận điểm chính.* Nghệ thuật lập luận:

- Mở bài trực tiếp, ngắn gọn, rõ ràng.- Ngôn ngữ chuẩn mực, biểu cảm.- Cảm xúc của tác giả: Ngưỡng mộ, trân trọng, tự hào. |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**? Ở phần giải quyết vấn đề tác giả triển khai những nội dung gì? Cách triển khai những nội dung ấy có gì đặc sắc? ?Nhận xét về cách viết nghị luận của tác giả ở phần 2? Điều gì làm nên sức thuyết phục ở phần này?? Trong phần 3, cách nghị luận có gì khác? Trong phần 4, để người đọc hiểu sâu sắc hơn về đức tính giản dị của Bác và sức mạnh của phẩm chất cao quý đó, người viết đã thuyết phục như thế nào?**B2: Thực hiện nhiệm vụ**- Học sinh thống nhất đáp án, người trình bày**B3: Báo cáo, thảo luận****GV**:- Yêu cầu HS trình bày.- Hướng dẫn HS trình bày (nếu cần).**HS:** - Đại diện một nhóm trình bày sản phẩm.- HS còn lại theo dõi, quan sát, nhận xét, bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).**B4: Kết luận, nhận định (GV)**- Nhận xét câu trả lời của HS.- Chốt kiến thức, bình giảng và chuyển dẫn sang mục sau.**GV bình**: Để làm rõ sự giản dị về đời sống vật chất càng hòa nhập với đời sống tinh thần phong phú, sôi nổi của Bác.***- GV: (Những nhà tu hành họ rời bỏ cuộc đời bình thường để sống theo những qui định chặt chẽ của một tôn giáo nào đó, những nhà hiền triết là những người có tư tưởng, đức độ*** ***và hiểu biết nhưng họ sống xa lánh với xã hội và vui với cuộc sống an toàn của riêng mình. Còn sự giản dị của Bác không phải sống khắc khổ như các nhà tu hành, hiền triết đời xưa, Người sống giản dị về vật chất vì người có đời sống tinh thần phong phú, sôi nổi, Người sống giữa cuộc đời với bao bề bộn, lo toan. Người trải qua cụôc kháng chiến gian khổ ác liệt của quần chúng nhân dân. Chính vì thế Bác là người hiểu hơn ai hết sự khó khăn của đất nước lúc bấy giờ-> Cuộc sống vật chất giản dị càng làm nổi bật sự phong phú về đời sống tinh thần, tâm hồn, tình cảm của Bác. Sự giản dị là biểu hiện của đời sống văn minh, lành mạnh mà Bác đã nhiều lần nói đến: “Sáng ra bờ suối…thật là sang” (Tức cảnh Pác Bó)… Một cuộc sống cao đẹp về tinh thần, phong phú về tình cảm, không màng đến vật chất tầm thường và cũng không vì thỏa mãn cá nhân.*****GV phát vấn:***? Kết thúc văn bản, có câu: “Những chân lí giản dị mà sâu sắc đó lúc thâm nhập vào quả tim và bộ óc của hàng triệu con người đang chờ đợi nó, thì đó là sức mạnh vô địch, đó là chủ nghĩa anh hùng cách mạng.”. Theo em, tác giả muốn khẳng định điều gì qua câu kết này?**? Qua bài văn em học tập được gì về cách trình bày luận điểm, dẫn chứng, cách lập luận của tác giả?* | **2. Giải quyết vấn đề.**Đưa ra những lí lẽ và dẫn chứng chứng minh -> Giải thích, bình luận -> khái quát lại vấn đề **\* Đoạn 2:** **Sự giản dị của Bác trong cuộc sống.**- Bữa cơm: Chỉ có vài ba món đơn giản, ăn không để rơi vãi một hạt, ăn xong cái bát bao giờ cũng sạch, thức ăn còn lại được sắp xếp tươm tất.- Nơi ở: Nhà sàn vẻn vẹn có vài ba phòng luôn lộng gió và ánh sáng, phảng phất hương thơm của hoa vườn.- Việc làm: Bác suốt đời làm việc, suốt ngày làm việc, từ lớn đến nhỏ: cứu nước, cứu dân.Việc nhỏ: trồng cây,…- Quan hệ: Viết thư cho một đồng chí.+ Nói chuyện với các cháu miền Nam.+ Đi thăm nhà tập thể công nhân, đặt tên cho người phục vụ: Trường, Kỳ, Kháng, Chiến, Nhất, Định, Thắng, Lợi.-> Dẫn chứng tiêu biểu, phong phú, cụ thể, xác thực, toàn diện, nhận xét, bình luận sâu sắc, lập luận chứng minh kết hợp bình luận, biểu cảm.=> Giản dị là một trong những phẩm chất thể hiện tư tưởng, tình cảm cao đẹp của Bác.**\* Đoạn 3:** **Nêu lí lẽ, giải thích, bình luận:**Đời sống vật chất giản dị của Bác được kết hợp hài hoà với đời sống tâm hồn vô cùng phong phú, cao thượng.**\* Đoạn 4:** **Giản dị trong lời nói, bài viết**- “*Không có gì quí hơn độc lập tự do”.**- “Nước Việt Nam là một…không bao giờ thay đổi”*->Dẫn chứng tiêu biểu, cụ thể, lập luận chứng minh kết hợp bình luận, biểu cảm.=> Dễ hiểu, có sức tập hợp, lôi cuốn, cảm hóa lòng người.<=> Lời Bác đã khơi dậy lòng yêu nước, ý chí cách mạng trong quần chúng nhân dân |
| **Hoạt động tổng kết** **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**- Chia nhóm lớp theo bàn- Giao nhiệm vụ nhóm:*? Khái quát nội dung và nghệ thuật của văn bản?***B2: Thực hiện nhiệm vụ****HS** làm việc cá nhân.**B3: Báo cáo, thảo luận****HS** trả lời vấn đáp.**B4: Kết luận, nhận định (GV)**- GV nhận xét.- Nhận xét và chốt sản phẩm lên TV. | **C. Tổng kết****1. Giá trị nội dung****-** Ca ngợi đức tính giản dị, phẩm chất cao đẹp của chủ tịch HCM.- Gợi nhắc bài học về học tập, rèn luyện làm theo tấm gương đạo đức HCM.**2. Giá trị nghệ thuật**- Lập luận chặt chẽ, mạch lạc. - Dẫn chứng cụ thể, lí lẽ, bình luận sâu sắc, giàu sức thuyết phục.- Giọng văn sôi nổi, thiết tha.**3. Hướng dẫn đọc VB NLXH** |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập (10p)**

***a) Mục tiêu:*** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

***b) Nội dung:*** HS suy nghĩ cá nhân làm bài tập của GV giao.

***c) Sản phẩm:*** Câu trả lời của HS

***d) Tổ chức thực hiện***

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**:

*? Hãy vẽ sơ đồ tư duy về trình tự lập luận của văn bản?*

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi cá nhân;

**B3: Báo cáo, thảo luận:**

- GV gọi HS trả lời câu hỏi; HS khác nhận xét.

 **B4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét câu trả lời của HS.

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (10p)**

**a) Mục tiêu:**

Vận dụng kiến thức, kĩ năng, thể nghiệm giá trị đã học vào thực tiễn cuộc sống.

**b) Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

**c) Sản phẩm:** Sản phẩm của HS.

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: (GV giao nhiệm vụ)

***?****Qua văn bản, em hiểu như thế nào là đức tính giản dị? Em sẽ làm gì để rèn luyện đức tính ấy?*

*? Sưu tầm một số tác phẩm ca ngợi phong cách sống giản dị, thanh cao của Bác.*

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

**HS** suy nghĩ cá nhân và làm việc.

**B3: Báo cáo, thảo luận**

**GV** hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm vào tiết học sau.

**HS** nộp sản phẩm cho GV.

***\**Dự kiến sản phẩm*:***

**Gợi ý 1:**

- Qua văn bản, em hiểu đức tính giản dị là một trong những đức tính, phẩm chất cao đẹp mà mỗi người cần tạo lập cho mình. Đức tính ấy được biểu hiện ở lối sống đơn giản không xa hoa, không cầu kì; ở nhiều khía cạnh: ăn mặc, nói năng, hành động,...

- Để rèn luyện đức tính ấy em sẽ:

+ Nói năng nhỏ nhẹ, dễ nghe, dễ hiểu, lễ phép với mọi người

+ Ăn đơn giản, gia đình có gì ăn nấy, không đòi hỏi.

**Gợi ý 2:**

**-** Các tác phẩm văn học trong chương trình Ngữ văn THCS

**-** Các tác phẩm thơ của Tố Hữu, Trần Đăng Khoa…

- Các bài hát ca ngợi BH.

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- GV kết luận lại vấn đề, nhận xét thái độ học tập của học sinh.

**\*Hướng dẫn học sinh học bài về nhà và chuẩn bị bài sau: (5p)**

**- Bài cũ:** Hoàn thành bài viết phần Vận dụng.

**- Bài mới:**

Thực hành tiếng Việt.